

Số: /QĐ-UBND

Cao Bằng, ngày tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Cao Bằng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 156/QĐ-BKH-CN ngày 22 tháng 02 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 448/TTr-SKHHCN ngày 12 tháng 4 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Cao Bằng (*chi tiết tại Phụ lục kèm theo*).

Nội dung các bộ phận cơ bản của thủ tục hành chính được công bố không nêu trong Quyết định này, thực hiện theo Quyết định số 156/QĐ-BKHHCN ngày 22 tháng 02 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với đơn vị cung cấp dịch vụ công nghệ thông tin, căn cứ quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, xác lập quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính áp dụng trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh đảm bảo theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ KH&CN;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, TTTT, LĐ TTPVHCC;
- Viễn thông Cao Bằng;
- Bưu điện tỉnh Cao Bằng;
- Lưu: VT, TTPVHCC_(A).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trịnh Trường Huy

Phụ lục I

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH TRONG LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH CAO BẰNG

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 4 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH (01 TTHC)

| STT | Tên TTHC (mã TTHC) | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Cách thức thực hiện | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|-----|--|---|--|--|-------------|--|--|
| 1 | Xác định dự án đầu tư có hoặc không sử dụng công nghệ lạc hậu, tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, thâm dụng tài nguyên (1.012353) | 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định. (Đối với dự án đầu tư có quy mô lớn, công nghệ phức tạp, thời hạn giải quyết có thể kéo dài thêm 20 ngày) | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng. Địa chỉ: Số 58, Hoàng Đình Giông, phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. | - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Dịch vụ công trực tuyến toàn trình. | Không | - Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Quyết định số 29/2023/QĐ-TTg ngày 19 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ quy định hồ sơ, trình tự, thủ tục xác định dự án đầu tư sử dụng công nghệ lạc hậu, tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, thâm dụng tài nguyên. | Cắt giảm thời hạn giải quyết từ 23 ngày làm việc xuống còn 20 ngày làm việc. |

Tổng số danh mục TTHC công bố: 01 TTHC

Qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình: 01 TTHC

Tổng số TTHC cắt giảm thời hạn giải quyết: 01 TTHC.

Phụ lục II

QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH CAO BẰNG
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND, ngày tháng 4 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)

QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

“Xác định dự án đầu tư có hoặc không sử dụng công nghệ lạc hậu, tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, thâm dụng tài nguyên”

| Thứ tự công việc | Nội dung công việc | Trách nhiệm thực hiện | Thời gian thực hiện (ngày làm việc) |
|-------------------------|---|---|--|
| Bước 1 | Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển phòng chuyên môn phụ trách giải quyết TTHC của Sở KH&CN để thụ lý hồ sơ | Công chức tiếp nhận và trả kết quả của Sở KH&CN tại Trung tâm phục vụ hành chính công | 0,5 ngày |
| Bước 2 | Xem xét, phân công công chức Phòng Quản lý Công nghệ và Sở hữu trí tuệ thụ lý hồ sơ | Lãnh đạo Phòng Quản lý Công nghệ và Sở hữu trí tuệ thụ lý hồ sơ | 0,5 ngày |
| Bước 3 | Nghiên cứu, thẩm định, thụ lý hồ sơ: Tham mưu văn bản lấy ý kiến Sở Tài nguyên và Môi trường, cơ quan quản lý chuyên ngành cùng cấp liên quan để lấy ý kiến phối hợp; ý kiến tổ chức, chuyên gia độc lập để tham vấn về chuyên môn, xác định công nghệ của dự án đầu tư (nếu cần thiết). | Công chức Phòng Quản lý Công nghệ và Sở hữu trí tuệ thụ lý hồ sơ | 1,5 ngày |
| Bước 4 | Cơ quan được lấy ý kiến phối hợp, tổ chức, chuyên gia độc lập có ý kiến bằng văn bản gửi Sở Khoa học và Công nghệ. (Đối với dự án đầu tư có quy mô lớn, công nghệ phức tạp, trong trường hợp cần thiết, trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, Sở Khoa học và Công nghệ quyết định thành lập Hội đồng tư vấn khoa học | Cơ quan phối hợp, tổ chức, chuyên gia độc lập (Đối với dự án đầu tư có quy mô lớn, công nghệ phức tạp thành lập Hội đồng tư vấn khoa học và công nghệ) | 14 ngày (đối với dự án đầu tư có quy mô lớn, công nghệ phức tạp thời hạn giải quyết có thể kéo dài thêm 20 ngày) |

| Thứ tự công việc | Nội dung công việc | Trách nhiệm thực hiện | Thời gian thực hiện (ngày làm việc) |
|------------------|--|---|--|
| | và công nghệ, tổ chức khảo sát thực tế để xác định công nghệ của dự án đầu tư). | | |
| Bước 5 | Tổng hợp, dự thảo kết quả giải quyết TTHC | Công chức Phòng Quản lý Công nghệ và Sở hữu trí tuệ thụ lý hồ sơ | 02 ngày |
| Bước 6 | Xem xét, trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả giải quyết TTHC | Lãnh đạo Phòng Quản lý Công nghệ và Sở hữu trí tuệ | 0,5 ngày |
| Bước 7 | Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC | Lãnh đạo Sở KH&CN | 0,5 ngày |
| Bước 8 | Vào sổ văn bản, đóng dấu, lưu trữ hồ sơ và chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công | Văn thư Sở KH&CN | 0,5 ngày |
| Bước 9 | Xác nhận trên hệ thống thông tin một cửa điện tử về kết quả đã có tại TTPVHCC và thông báo cho tổ chức đến nhận kết quả. | Công chức tiếp nhận và trả kết quả của Sở KH&CN tại Trung tâm phục vụ hành chính công | Không tính thời gian |
| | Tổng thời gian giải quyết TTHC: | | 20 ngày làm việc (Đối với dự án đầu tư có quy mô lớn, công nghệ phức tạp, thời hạn giải quyết có thể kéo dài thêm 20 ngày làm việc) |